

Bản án số: 02/2024/HS-ST

Ngày 20 - 3- 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẮC HÀ, TỈNH LÀO CAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Hương

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Thào Seo Toả

Bà Bùi Thị Lý

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Anh Tuấn-Là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bắc Hà, tỉnh Lào Cai

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Hà, tỉnh Lào Cai tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Hoàng Dương - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 3 năm 2024, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bắc Hà, tỉnh Lào Cai, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 01/2024/TLST-HS ngày 23 tháng 01 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 01/2024/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 3 năm 2024 đối với bị cáo: Nông Văn N; sinh ngày 29/8/1995 tại xã T, huyện L, tỉnh Yên Bái; Nơi cư trú: Thôn T, xã T1, huyện L, tỉnh Yên Bái; nghề nghiệp: Tự do; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Nùng; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nông Như Đ, năm sinh 1975 và bà Nông Thị S, năm sinh 1975; vợ, con chưa có; Tiền án: Không; Tiền sự: Có 01 tiền sự, ngày 02/11/2021 bị Tòa án huyện Lục Yên, tỉnh Yên Bái áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc 18 tháng, đến ngày 26/7/2023 đã chấp hành xong quyết định, nhưng chưa được xóa tiền sự; Nhân thân: Ngày 27/6/2021 bị Ủy ban nhân dân xã T, huyện L, tỉnh Yên Bái quyết định áp dụng biện pháp giáo dục tại xã thời gian là 03 tháng để cai nghiện tại cộng đồng, N đã chấp hành xong quyết định trên; bị tạm giữ ngày 19/12/2023, tạm giam ngày: 22/12/2023, ngày được cho tại ngoại: Không; hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Bảo Yên, tỉnh Lào Cai - Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Hồi 19 giờ 10 phút ngày 18/12/2023 tổ công tác lực lượng Công an huyện Bắc Hà phối hợp với Công an xã Bảo Nhai làm nhiệm vụ tuần tra kiểm soát tại khu vực thôn Nậm Khấp Ngoài, xã Bảo Nhai,

huyện Bắc Hà, tỉnh Lào Cai phát hiện một nam thanh niên có nhiều biểu hiện nghi vấn hoạt động phạm tội về ma túy. Tổ công tác đã tiến hành kiểm tra, đối tượng khai nhận tên là Nông Văn N sinh ngày 29/8/1995. N đã tự giác lấy từ trong túi quần dài bên phải đang mặc trên người ra 01 bao thuốc lá Thăng Long và tiếp tục lấy từ trong bao thuốc lá Thăng Long ra 01 túi zip bên trong có chứa chất bột khô màu trắng vón cục giao nộp cho tổ công tác và khai nhận đó là ma túy Hêrôin, N vừa nhờ một người đàn ông tên là Thắng khoảng 33 tuổi mua hộ để cùng sử dụng. Tổ công tác kiểm tra bên trong túi zip thấy chất bột khô màu trắng vón cục. Tổ công tác đưa N về trụ sở Công an xã Bảo Nhai lập biên bản, niêm phong vật chứng theo quy định.

- Tại biên bản mở niêm phong ngày 19/12/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai xác định: 01 túi zip ni lon hình chữ nhật bên trong có chứa chất bột khô, vón cục, màu trắng thu của Nông Văn N có khối lượng là 1,16 (một phẩy mười sáu) gam. Cơ quan giám định đã trích 0,14 gam để giám định, còn lại 1,02 gam trả lại cho Cơ quan trưng cầu.

Tại Bản kết luận giám định số 16/KL-GĐMT ngày 21/12/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai kết luận: 1,16 (một phẩy mười sáu) gam chất bột khô, màu trắng, vón cục thu giữ của Nông Văn N là loại chất ma túy Heroine.

Quá trình điều tra vụ án Nông Văn N khai: N có quen biết một người tên T khoảng 33 tuổi (không rõ địa chỉ), qua nói chuyện thì N biết T cũng là người nghiện ma túy. Do nghiện và có nhu cầu sử dụng ma túy, Nông Văn N có nhờ T đi mua ma túy hộ về cùng nhau sử dụng thì T đồng ý. Đến khoảng 18 giờ 30 phút ngày 18/12/2023, T đi xe mô tô ra công trình N đang làm tại xã T, huyện B chở N cùng đi mua ma túy. Trên đường đi N đưa cho T 250.000 đồng (Hai trăm năm mươi nghìn đồng) nhờ T mua ma túy hộ. T chở N đến khu vực ngã ba thuộc xã Bảo Nhai, huyện Bắc Hà rồi bảo N đứng đợi để T đi mua ma túy. Khoảng 20 phút sau T quay lại và đưa cho N 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long, N biết bên trong có chứa ma túy nên nhận và cất vào trong túi quần bên phải đang mặc trên người, T bảo N đứng đợi còn T đi mua xi lanh để sử dụng ma túy. Khi N đang đứng đợi T thì bị tổ công tác lực lượng Công an huyện Bắc Hà phát hiện, kiểm tra.

Tại bản Cáo trạng số 01/ CT-VKS-BH ngày 22/01/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Hà, tỉnh Lào Cai truy tố bị cáo về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

- Tại phiên tòa hôm nay:

+ Bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Hà đã truy tố.

+ Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Hà giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Nông Văn N phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Đề nghị xử phạt bị cáo Nông Văn N 01 năm 02 tháng đến 01 năm 05 tháng tù.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; điểm a,c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy: 1,02 (một phẩy không hai) gam Heroine (Hêrôin) còn lại sau giám định đã được niêm phong; 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long.

Về trách nhiệm dân sự: Không đề cập giải quyết.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo qui định.

+ Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo biết hành vi của mình là sai, mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Hà, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, xét lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, đã đủ cơ sở để kết luận: Bị cáo là người đạt độ tuổi và có năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Do muốn có ma túy để sử dụng nên ngày 18/12/2023 bị cáo đã có hành vi cất giữ bất hợp pháp 1,16 gam Heroine (Hêrôin), nhằm mục đích sử dụng cho bản thân bị cáo. Khối lượng ma túy thu giữ của bị cáo là 1,16 gam. Vì vậy, đã có đủ cơ sở khẳng định Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Hà truy tố bị cáo về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước đối với các chất ma túy, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an tại địa phương; bị cáo phạm tội thuộc trường hợp tội phạm nghiêm trọng. Bản thân bị cáo là người nghiện ma túy, đã có tiền sự về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy và bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, chưa được xóa tiền sự. Về nhân thân: Bị cáo đã bị áp dụng biện pháp giáo dục tại xã để cai nghiện tại cộng đồng. Vì vậy, cần đưa bị cáo ra xét xử nghiêm minh và áp dụng một mức án tương xứng với hành vi phạm tội của

bị cáo, phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để giáo dục, cải tạo và phòng ngừa chung.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự : Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình bị khởi tố điều tra và tại phiên tòa thấy rằng: Bị cáo thành khẩn khai báo. Do đó, cần cho bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự nên giảm cho bị cáo một phần hình phạt, thể hiện chính sách khoan hồng của pháp luật đối với người phạm tội.

[4] Về hình phạt bổ sung: Khoản 5 Điều 249 của Bộ luật Hình sự quy định hình phạt bổ sung bằng tiền. Xét thấy bị cáo tàng trữ trái phép chất ma túy với mục đích để sử dụng cho bản thân, bị cáo nghề nghiệp tự do, nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5] Việc xử lý vật chứng: Quá trình điều tra xác định và thu giữ được gồm:

- 1,16 gam ma túy Heroine thu giữ của bị cáo N , trích mẫu giám định 0,14 gam Heroine không hoàn lại cơ quan trưng cầu, nên không đề cập xử lý; số ma túy còn lại là 1,02 gam Heroine đã được tái niêm phong theo qui định; cần áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự, điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự để tuyên tịch thu, tiêu hủy.

- 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long, không còn giá trị sử dụng nên cần áp dụng điểm c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự tuyên tịch thu và tiêu hủy.

[6] Về các vấn đề khác: Đối với người đàn ông bị cáo khai là T đã mua hộ ma túy cho bị cáo, quá trình điều tra không xác định được họ tên, tuổi và địa chỉ cụ thể, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Bắc Hà không đề cập xử lý là có căn cứ.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu tiền án phí hình sự sơ thẩm theo qui định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; điểm a,c khoản 2 Điều 106; khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

1.Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nông Văn N phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

2. Về mức hình phạt: Xử phạt bị cáo Nông Văn N 01 (một) năm 04 (bốn) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ là ngày 19/12/2023.

3. Việc xử lý vật chứng: Tịch thu, tiêu hủy:

- 1,02 (một phẩy không hai) gam Heroine (Hêrôin) được cho vào 01 phong bì niêm phong. Tại mép dán của phong bì được dán kín, có chữ ký của những người tham gia niêm phong; một mặt của bì niêm phong ghi: “Vật chứng còn lại sau trích mẫu giám định thu giữ khi bắt quả tang Nông Văn N ngày 18/12/2023 tại thôn Nậm Khấp Ngoài, xã Bảo Nhai, huyện Bắc Hà, tỉnh Lào Cai”;

- 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long.

Theo Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 22/01/2024 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Bắc Hà, tỉnh Lào Cai và Chi cục thi hành án dân sự huyện Bắc Hà, tỉnh Lào Cai.

4. Về án phí: Bị cáo Nông Văn N phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo đối với bản án: Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

6. Bản án này được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 7a, và 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lào Cai;
- VKSND tỉnh Lào Cai;
- VKSND huyện Bắc Hà;
- Bị cáo;
- CQĐT Công an huyện Bắc Hà;
- CQTHAHS Công an huyện Bắc Hà;
- Nhà tạm giữ CA huyện Bắc Hà;
- Nhà tạm giữ Công an huyện Bảo Yên;
- CCTHADS huyện Bắc Hà;
- Phòng HSNV CA tỉnh Lào Cai;
- Sở Tư pháp tỉnh Lào Cai;
- Lưu: HS, THS, THAHS (6).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký và đóng dấu)**

Nguyễn Thị Thu Hương

